

Số: 14/2025/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Đồng Duy T và chị Quan Phương A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 6 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của anh Đồng Duy T.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 7 năm 2025 về **thuận tình ly hôn và** sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Đồng Duy T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng (nay là thôn D, xã K, thành phố Hải Phòng).

Người bị kiện: Chị Quan Phương A, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng (nay là thôn D, xã K, thành phố Hải Phòng).

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đồng Duy T và chị Quan Phương A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh T và chị Phương A có 01 con chung là Đồng Thị Tú M, sinh ngày 25/9/2020. Anh T và chị Phương A thống nhất giao cháu M cho anh Trung trực T1 nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con,

anh T và chị Phương A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh T và chị Phương A không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 6 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy
(nay là xã Kiến Hải, thành phố Hải Phòng);
(GCNKH số 85, ngày 16/11/2015);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Hoàng